

# ÔN TẬP PHẦN TIẾNG VIỆT

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS : Hệ thống hoá kiến thức về các kiểu câu đơn và các dấu câu đã học.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

Trong sách *Ngữ văn 6* và *Ngữ văn 7*, HS đã được giới thiệu những kiến thức cơ bản về các kiểu câu đơn cùng với một số dấu câu (dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm phẩy, dấu chấm lửng, dấu gạch ngang).

### 1. Về các kiểu câu đơn

Có hai cách phân loại câu rất truyền thống, dựa trên hai tiêu chí phân loại khác nhau.

a) Phân loại câu theo mục đích nói (theo cách gọi tên của ngữ pháp truyền thống) : Đây được hiểu là phân loại câu theo mục đích nói *điển hình* mà câu thực hiện với tư cách là một công cụ giao tiếp.

154

### **Hoạt động 2.** Làm bài tập.

GV chọn một số bài tập (lấy từ SGK, sách bài tập hoặc tự soạn) và yêu cầu HS làm để đánh giá mức độ, trình độ hiểu và vận dụng của HS.

## IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UB KHXH Việt Nam, *Ngữ pháp tiếng Việt*, Sđd.
2. Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên) – Nguyễn Văn Hiệp, *Tiếng Việt thực hành*, Sđd.
3. Đinh Trọng Lạc (Chủ biên) – Nguyễn Thái Hoà, *Phong cách học tiếng Việt*, Sđd.
4. Đinh Trọng Lạc – Lê Xuân Thại, *Sổ tay tiếng Việt Phổ thông trung học*, Sđd.
5. Bùi Minh Toán – Lê A – Đỗ Việt Hùng, *Tiếng Việt thực hành*, Sđd.
6. Nguyễn Đức Dân – Trần Thị Ngọc Lang, *Câu sai và câu mơ hồ*, Sđd.

Theo đó, có bốn loại câu :

- Câu trần thuật : dùng để nêu một nhận định có thể đánh giá theo tiêu chuẩn đúng hay sai.
- Câu nghi vấn : dùng để hỏi.
- Câu cầu khiến : dùng để đề nghị, yêu cầu,... người nghe thực hiện hành động được nói đến trong câu.
- Câu cảm thán : dùng để bộc lộ cảm xúc một cách trực tiếp.

Các kiểu câu này thường được đánh dấu bằng những dấu hiệu ngôn ngữ điển hình. Chẳng hạn, câu nghi vấn thì chứa các từ nghi vấn (như *ai*, *bao giờ*, *ở đâu*, *bằng cách nào*, *để làm gì*,...); câu cầu khiến thì chứa các từ có ý nghĩa cầu khiến (như *hãy*, *đừng*, *chớ*, *nên*, *không nên*,...); câu cảm thán thì chứa các từ bộc lộ cảm xúc cao (như *oi*, *trời ơi*, *eo ơi*,...). So với các kiểu câu trên thì câu trần thuật được coi là trung hoà, tức không có những dấu hiệu riêng.

Sự phân loại câu như vậy chỉ có thể được gọi là phân loại câu theo mục đích nói *điển hình*, bởi lẽ trong thực tế, các kiểu câu trên đây có thể được dùng với nhiều mục đích khác nhau. Chẳng hạn, một câu có hình thức hỏi nhưng dùng để yêu cầu (*Anh có thể chuyển cho tôi lọ muối được không?*), một câu có hình thức trần thuật nhưng dùng để hỏi (*Tôi rất muốn biết anh đang nghĩ gì*,...).

Thực chất sự phân biệt các loại câu thành : *trần thuật*, *nghi vấn*, *cầu khiến*, *cảm thán* của ngữ pháp truyền thống đã dựa trên những dấu hiệu ngữ pháp ổn định, đặc trưng cho từng loại câu đó khi được dùng với mục đích nói năng điển hình.

b) Phân loại câu theo cấu tạo : Cách phân loại truyền thống là phân biệt : *câu đơn*, *câu phức* và *câu đặc biệt*. SGK *Ngữ văn 7* chỉ phân biệt câu bình thường và câu đặc biệt, tức là chấp nhận cách phân loại lưỡng phân.

- Câu bình thường : câu cấu tạo theo mô hình chủ ngữ + vị ngữ.
- Câu đặc biệt : câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ + vị ngữ.

## 2. Về các dấu câu

Xem lại Ghi nhớ về công dụng của các dấu câu.

### III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

#### **Hoạt động 1. Ôn lí thuyết.**

GV nêu các vấn đề đã học và yêu cầu HS nhắc lại những kiến thức cơ bản. GV giúp các em hệ thống lại kiến thức và nêu ví dụ minh họa. Để chuẩn bị cho hoạt động này, trước đó GV nên hướng dẫn HS tự ôn bài ở nhà.